

## Đơn đặt hàng / Purchase Order



Được phê duyệt bởi: WM+ HNI CT9A Sunny Garden

## Thông tin xuất hóa đơn (Billing Information)

CHI NHÁNH HÀ NỘI - CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI TỔNG  
HỢP WINCOMMERCE  
Tầng 6, Tòa nhà Trung tâm Quốc tế, số 17 Ngô Quyền, Phường Hoàn Kiếm, Thành phố  
Hà Nội, Việt Nam  
MST: 0104918404-002

## Địa chỉ giao hàng (Delivery Address)

4241 - WM+ HNI CT9A Sunny Garden  
TM 11-A - Tầng 1 Tòa nhà hỗn hợp cao tầng CT9A, KĐT Sunny Garden city, Huyện  
Quốc Oai, TP. Hà Nội Việt Nam

## Nhà cung cấp (Supplier): 2010660

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠI THUẬN PHÂN PHỐI  
59-61 Nguyễn Trường Tộ, Phường Xóm Chiếu, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

## Thông tin đơn hàng (Information)

Số đơn hàng (PO No.) 4178598833  
Ngày đặt hàng (PO date) 18.10.2025  
Nhóm đặt hàng (Pur.Group) 105 - Hàng đông lạnh  
Người đặt hàng (Purchaser) WM+ HNI CT9A Sunny  
Garden  
Số điện thoại (Tel) 0962558895  
Email 4241@winmart.masangroup.co  
m  
Ngày giao (Delivery Date) 25.10.2025  
Ghi chú:

| Stt (No.) | Tên hàng (Item Description)  | Mã vạch (Barcode) | Số lượng (Quantity) | ĐVT (Unit) | Đơn giá (Unit Price) | Thành tiền (VND) (Amount) |
|-----------|--|-------------------|---------------------|------------|----------------------|---------------------------|
| 10        | 10006226<br>BINGGRAE Kem Pongta soda cây 130ml   | 769828111014      | 20,0                | CÁI        | 19.300               | 386.000                   |
| - 11      | The following discount-in-kind item belong to item 00010:<br>10006226<br>BINGGRAE Kem Pongta soda cây 130ml    | 769828111014      | 10,0                | CÁI        | 0                    | 0                         |
| 20        | 10006158<br>BINGGRAE Kem bánh cá đậu đỏ gói 150ml  | 8801104190718     | 10,0                | CÁI        | 23.000               | 230.000                   |
| - 21      | The following discount-in-kind item belong to item 00020:<br>10006158<br>BINGGRAE Kem bánh cá đậu đỏ gói 150ml | 8801104190718     | 5,0                 | CÁI        | 0                    | 0                         |
| 30        | 10006341<br>WALL'S Kem Cornetto Royale Strawberry  | 8851932115896     | 20,0                | CÁI        | 10.667               | 213.340                   |
| 40        | 10183563<br>WALL'S Kem Cornetto Choco Brownie 66gT24   | 8851932413909     | 20,0                | CÁI        | 9.212                | 184.240                   |
| 50        | 10006340<br>WALL'S Kem chocoluv 135ml/88g  | 8851932115919     | 20,0                | CÁI        | 10.667               | 213.340                   |
| 60        | 10334755<br>WALL'S Kem Bites Time 64ml/60g T24   | 8851932441438     | 24,0                | GÓI        | 7.901                | 189.624                   |
| 70        | 10006343<br>WALL'S Kem Cornetto Black&White 66g  | 8851932275606     | 20,0                | CÁI        | 9.212                | 184.240                   |
| 80        | 10183641   | 8851932449571     | 6,0                 | HỘP        | 54.545               | 327.270                   |

| Stt (No.)  | Tên hàng (Item Description)                               | Mã vạch (Barcode) | Số lượng (Quantity) | ĐVT (Unit) | Đơn giá (Unit Price) | Thành tiền (VND) (Amount) |
|--|---|-------------------|---------------------|------------|----------------------|---------------------------|
|  | WALL'S Kem 3in1 đ.xanh dừa kh.môn 418gT6                  |                   |                     |            |                      |                           |
| 90   | <b>10006342</b><br>WALL'S Kem Cornetto hương vani 66g     | 8851932028103     | 20,0                | CÁI        | 9.212                | 184.240                   |
| 100  | <b>10183957</b><br>WALL'S Kem cheesy bar 78ml/72g T24     | 8851932445207     | 24,0                | CÁI        | 21.818               | 523.632                   |
| 110  | <b>10006161</b><br>BINGGRAE Kem dừa lưới cây 80ml         | 8801104122504     | 20,0                | CÁI        | 18.900               | 378.000                   |
|  | The following discount-in-kind item belong to item 00110: |                   |                     |            |                      |                           |
| - 111  | <b>10006161</b><br>BINGGRAE Kem dừa lưới cây 80ml         | 8801104122504     | 10,0                | CÁI        | 0                    | 0                         |
| 120  | <b>10006178</b><br>CREMO Kem viên Atom 44g                | 8850387004670     | 20,0                | CÁI        | 13.636               | 272.720                   |
|  | The following discount-in-kind item belong to item 00120: |                   |                     |            |                      |                           |
| - 121  | <b>10006178</b><br>CREMO Kem viên Atom 44g                | 8850387004670     | 10,0                | CÁI        | 0                    | 0                         |
| 130  | <b>10334842</b><br>BINGGRAE Kem bánh cá su kem 150ml      | 8801104942485     | 10,0                | CÁI        | 24.500               | 245.000                   |
|  | The following discount-in-kind item belong to item 00130: |                   |                     |            |                      |                           |
| - 131  | <b>10334842</b><br>BINGGRAE Kem bánh cá su kem 150ml      | 8801104942485     | 5,0                 | CÁI        | 0                    | 0                         |
| <b>Tổng giá trị trước thuế (Total excl VAT amount)</b> |   |                   |                     |            |                      | <b>3.531.646</b>          |
| - 5% (VAT)   |   |                   |                     |            |                      | 0                         |
| - 8% (VAT)   |   |                   |                     |            |                      | 282.532                   |
| - 10% (VAT)  |   |                   |                     |            |                      | 0                         |
| - 15% (VAT)  |   |                   |                     |            |                      | 0                         |
| <b>Thuế GTGT (VAT Amount)</b>                          |   |                   |                     |            |                      | <b>282.532</b>            |
| <b>Tổng giá trị đơn hàng (Total amount)</b>            |   |                   |                     |            |                      | <b>3.814.178</b>          |

**Người lập đơn hàng**  
(Created By)

**Quản lý ngành hàng**  
(Department Manager)

**Quản lý siêu thị**  
(Store Manager)

**Giám đốc cấp 2**  
(Regional Director)

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

**Nhà cung cấp lưu ý:**

- Giá mua trên đơn đặt hàng là giá mua chính thức, nếu có chênh lệch so với báo giá thì báo lại nhân viên đặt hàng để điều chỉnh giá trước khi giao hàng.
- Vui lòng điền số đơn đặt hàng và mã nhà cung cấp vào hóa đơn và phiếu giao hàng.